

THÔNG BÁO
CHỈ ĐỊNH-CHỐNG CHỈ ĐỊNH-CÁCH DÙNG-LIỀU DÙNG NHÓM THUỐC CHỮA HO
2025-2027

Stt	Tên hoạt chất/thành phần dược liệu - Nồng độ - Hàm lượng	Tên thương mại	Đơn vị tính	Chỉ định	Chống chỉ định	Cách dùng-Liều dùng
1	Ambroxol HCl-0,3 % (kl/tt)	Ambroxol	Chai	- Sử dụng trong trị liệu tiêu chất nhầy đường hô hấp trong trường hợp ho có đờm liên quan đến các bệnh phế quản phổi cấp tính và mạn tính. - Chỉ định cho trẻ từ 2 tuổi trở lên, thanh thiếu niên và người lớn.	Trẻ em < 2 tuổi.	*Cách dùng: Uống sau ăn. *Liều dùng: - Trẻ em 2-5 tuổi: 2,5ml x 3 lần/ngày (tương đương 22,5mg/ngày). - Trẻ em 6-12 tuổi: 5ml x 2-3 lần/ngày (tương đương 30mg-45mg/ngày). - Người lớn và thanh thiếu niên ≥ 12 tuổi: 10ml x 3 lần/ngày trong 2-3 ngày đầu (tương đương 90mg/ngày), sau đó giảm liều còn 2 lần/ngày trong các ngày tiếp theo (tương đương 60mg/ngày).
2	Ambroxol HCL-15mg/5ml	Befabrol	Gói	Thuốc tiêu chất nhầy đường hô hấp, dùng trong các trường hợp: - Các bệnh cấp và mạn tính ở đường hô hấp có kèm tăng tiết dịch phế quản không bình thường. - Đặc biệt trong đợt cấp của viêm phế quản mạn, hen phế quản, viêm phế quản dạng hen.	- Loét dạ dày tá tràng tiến triển. - Bệnh nhân phì đại cơ tim.	*Cách dùng: Dùng đường uống. *Liều dùng: - Người lớn và trẻ em > 12 tuổi: 20ml x 2 lần/ngày, khi cải thiện 10ml x 2 đến 3 lần/ngày. - Bệnh nhân khó thở: 20ml x 3 lần/ngày x 2-3 ngày đầu, sau đó 20ml x 2 lần/ngày. - Trẻ nhỏ hơn 12 tuổi dùng 2 lần/ngày với liều như sau: + Trẻ 6-12 tuổi: 15ml/lần, tương đương 3 muỗng cà phê (3 gói). + Trẻ 4-5 tuổi: 10ml/lần, tương đương 2 muỗng cà phê (2 gói). + Trẻ 2-3 tuổi: 5ml/lần, tương đương 1 muỗng cà phê (1 gói).

Stt	Tên hoạt chất/thành phần dược liệu - Nồng độ - Hàm lượng	Tên thương mại	Đơn vị tính	Chỉ định	Chống chỉ định	Cách dùng-Liệu dùng
3	Ambroxol-30mg/10ml	Drenoxol	Ống	Điều trị các bệnh cấp và mạn tính của đường hô hấp có liên quan đến sự tiết bất thường của phế quản và sự vận chuyển chất nhầy bị suy giảm, đặc biệt là viêm phế quản mạn, viêm phế quản dạng hen và hen phế quản.	Loét dạ dày, tá tràng.	*Cách dùng: Bẻ gãy đầu ống thuốc và rót nước thuốc thẳng vào trong miệng. Nên dùng thuốc vào bữa ăn. Không được tiêm. *Liều dùng: - Người lớn: Liều trung bình 30mg (1 ống) x 2-3 lần/ngày. - Trẻ em > 5 tuổi: 15mg (½ ống) x 2-3 lần/ngày. Không dùng cho trẻ < 5 tuổi.
4	Ambroxol hydroclorid-30mg	Ambroxol	Viên	Thuốc làm loãng chất nhầy đường hô hấp, dùng trong các trường hợp: Các bệnh cấp tính và mạn tính ở đường hô hấp có kèm tăng tiết dịch phế quản không bình thường, đặc biệt trong đợt cấp của viêm phế quản mạn, hen phế quản.	Loét dạ dày tá tràng tiến triển.	*Cách dùng: Uống sau khi ăn. *Liều dùng: Người lớn và trẻ em > 10 tuổi: 30-60mg/lần, 2 lần/ngày.
5	Bromhexin hydrochlorid-8mg	Bromhexin	Viên	Rối loạn tiết dịch phế quản, nhất là trong viêm phế quản cấp tính, đợt cấp tính của viêm phế quản mạn tính.		*Cách dùng: Uống trọn viên thuốc với một ly nước. *Liều dùng: Người lớn và trẻ em > 10 tuổi: 8-16mg/lần, ngày 3 lần. Thời gian điều trị: Không được kéo dài quá 8-10 ngày nếu chưa có ý kiến của thầy thuốc.
6	Bromhexin hydroclorid-8mg/5ml	Brosuvon 8mg	Gói	- Rối loạn tiết dịch phế quản, nhất là viêm phế quản cấp tính, đợt cấp tính của viêm phế quản mạn tính. - Được dùng như một chất hỗ trợ với kháng sinh, khi bị nhiễm khuẩn nặng đường hô hấp.	- Suy thận nặng. - Người bệnh được xác định thiếu máu nguyên hồng cầu khổng lồ do thiếu acid folic. - Trẻ nhỏ < 2 tháng tuổi.	*Cách dùng: Dùng đường uống. *Liều dùng: - Người lớn và trẻ em > 10 tuổi : 1 gói (5ml)/lần x 3 lần/ngày. - Trẻ em 5-10 tuổi: ½ gói (2,5ml)/lần x 4 lần/ngày. - Trẻ em 2 - < 5 tuổi: ½ gói (2,5ml)/lần x 2 lần/ngày. Thời gian điều trị: Không được quá 8-10 ngày trừ khi có chỉ định của thầy thuốc.

Stt	Tên hoạt chất/thành phần dược liệu - Nồng độ - Hàm lượng	Tên thương mại	Đơn vị tính	Chỉ định	Chống chỉ định	Cách dùng-Liệu dùng
7	Carbocistein-250mg	Xalermus 250	Gói	Thuốc làm tiêu đờm trong điều trị hỗ trợ các rối loạn đường hô hấp có sự tiết đờm nhiều và đặc bao gồm các bệnh tắc nghẽn đường hô hấp mạn tính.	- Viêm loét dạ dày. - Trẻ em < 2 tuổi.	*Cách dùng: Pha với một ít nước khuấy đều trước khi uống. *Liều dùng: - Người lớn và trẻ em > 12 tuổi: Ban đầu 3 gói/lần x 3 lần/ngày . Sau đó giảm xuống 2 gói/lần x 3 lần/ngày , khi đờm bắt đầu loãng ra. - Trẻ 5-12 tuổi: 1 gói/lần x 3 lần/ngày .
8	Carbocisteine-750mg	Carbocistein 750	Viên	Làm loãng đờm để điều trị hỗ trợ các rối loạn đường hô hấp do nhiều đờm, nhớt bao gồm các bệnh tắc nghẽn đường hô hấp mạn tính.	- Loét dạ dày tá tràng tiến triển. - Trẻ em < 2 tuổi.	*Cách dùng: Dùng đường uống. *Liều dùng: - Người lớn kể cả người cao tuổi: Liều dùng dựa trên liều ban đầu hàng ngày 2250mg Carbocisteine được chia liều, giảm xuống 1500mg mỗi ngày chia làm nhiều lần khi đáp ứng tốt. - Trẻ em: Liều thông thường hàng ngày 20mg/kg thể trọng chia làm nhiều lần . Thuốc này không được khuyến khích cho trẻ em. Khuyến cáo sử dụng dạng siro Carbocisteine dành cho trẻ em.
9	Dextromethorphan.HBr-15mg	Dextromethorphan 15	Viên	- Điều trị triệu chứng ho do họng và phế quản bị kích thích khi cảm lạnh thông thường hoặc khi hít phải chất kích thích. - Ho không có đờm, mạn tính.	- Thuốc ức chế monoamin oxydase (MAO), thuốc ức chế tái hấp thu serotonin (SSRI), thuốc điều trị trầm cảm, tâm thần, bệnh Parkinson. - Trẻ em < 12 tuổi.	*Cách dùng: Dùng đường uống. *Liều dùng: - Người lớn và trẻ em > 12 tuổi: 2 viên/lần, ngày 2-3 lần . - Trẻ em < 12 tuổi: Nên dùng dạng bào chế thích hợp.
10	Eprazinon-50mg	Zinoprody	Viên	Thuốc làm lỏng các dịch tiết phế quản, dùng cho người lớn trong trường hợp ứ nghẹt phế quản, đặc biệt trong viêm phế quản cấp.	- Tiền sử co giật. - Phụ nữ cho con bú.	*Cách dùng: Dùng đường uống. *Liều dùng: - Liều thông thường: 1-2 viên/lần x 3 lần/ngày . - Thời gian điều trị: Không quá 5 ngày trừ khi có chỉ định của bác sỹ.

Stt	Tên hoạt chất/thành phần dược liệu - Nồng độ - Hàm lượng	Tên thương mại	Đơn vị tính	Chỉ định	Chống chỉ định	Cách dùng-Liều dùng
11	Acetylcystein-200mg	Acetylcystein	Gói	Các tác dụng long đờm, được dùng làm thuốc tiêu chất nhầy trong điều trị rối loạn về tiết dịch trong viêm phế quản-phổi, viêm phế quản cấp tính và mạn tính, đa tiết phế quản, khí phế thũng, viêm xoang, viêm mũi.	- Tiền sử hen. - Trẻ em < 2 tuổi.	*Cách dùng: Hòa bột thuốc trong gói vào một ly nước uống vừa đủ (khoảng 150ml) trước khi dùng. *Liều dùng: - Trẻ em từ 2-6 tuổi: 1 gói/lần x 2 lần/ngày. - Trẻ em > 6 tuổi và người lớn: 1 gói/lần x 3 lần/ngày.
12	N-acetylcystein-200mg/5ml x 30ml	ANC	Lọ	Tiêu chất nhầy trong điều trị các bệnh lý hô hấp có đờm nhầy quánh, tiết nhiều đờm.	Trẻ em < 2 tuổi.	*Cách dùng: Uống thuốc ngay sau khi ăn no. *Liều dùng: - Trẻ em từ 2-5 tuổi: 2,5ml/lần x 2-3 lần/ngày (tương đương với 200mg-300mg N-acetylcystein/ngày). - Trẻ em 6-14 tuổi: 5ml x 2 lần/ngày (tương đương với 400mg N-acetylcystein/ngày). - Trẻ em > 14 tuổi và người lớn: 5ml x 2-3 lần/ngày (tương đương với 400mg-600mg N-acetylcystein/ngày).

Tài liệu tham khảo:
-Thông tin nhà sản xuất.

TRƯỞNG KHOA DƯỢC-VT-TBYT

NGƯỜI LẬP BẢNG

Lê Công Trầm

Phan Ngọc Tuyền